Ngày soạn: 24/10/2022 Ngày dạy:26/10/2022

Lớp 73, 74

**Tuần 8**

**TIẾT 8. ÔN TẬP GIỮA KÌ I**

**I. MỤC TIÊU:**  
**1. Kiến thức:**

- Củng cố kiến thức từ tiết 1🡪7

- Biết vận dụng lý thuyết vào thục tiễn và đời sống.

**2. Năng lực:**

**2.1. Năng lực chung:**

- Năng lực tự chủ và tự học: Chủ động, tích cực phối hợp với các thành viên trong nhóm và các bạn trong lớp hoàn thành nội dung ôn tập nội dung đã học.

- Năng lực lực giao tiếp và hợp tác: Xác định đúng nội dung hợp tác nhóm, tích cực thực hiện các nhiệm vụ cá nhân trong ôn tập chủ đề; đánh giá được kết quả của nhóm trong ôn tập chủ đề.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Đề xuất, phân tích , thiết kế được sơ đồ tư duy về quá trình chuyển hóa vật chất và năng lượng ở sinh vật; Vận dụng linh hoạt các kiến thức, kỹ năng đã học để giải quyết các vấn đề liên quan trong học tập và trong cuộc sống.

**2.2. Năng lực khoa học tự nhiên :**

- Hệ thống hóa kiến thức về chuyển hóa vật chất và năng lượng ở sinh vật.

- Vận dụng kiến thức và kỹ năng đã học giải quyết các tình huống xảy ra trong thực tiễn.

**3. Phẩm chất:**

- Hệ thống hóa kiến thức về chuyển hóa vật chất và năng lượng ở sinh vật.

- Vận dụng kiến thức và kỹ năng đã học giải quyết các tình huống xảy ra trong thực tiễn.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

1. **Giáo viên:**

- Máy chiếu

- Bảng phụ, phiếu học tập

1. **Học sinh:**

* Bài cũ ở nhà.
* Vở ghi, sgk, dụng cụ học tập: Giấy A0; bút dạ …

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**1. Hoạt động 1: Mở đầu:**

**\* Nội dung:**

- Học sinh thảo luận nhóm hoàn thành sơ đồ tư duy khuyết kiến thức từ tuần 1 đến tuần 7.

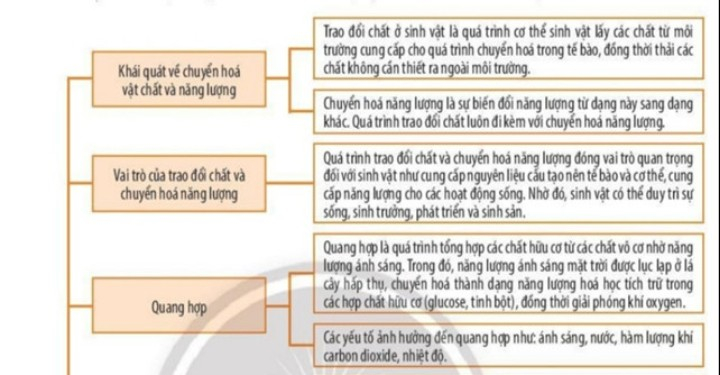
**\*****Sản phẩm:**

- HS đưa ra sơ đồ tư duy, hệ thống hóa được kiến thức cơ bản tuần 1 đến tuần 7.

**\*****Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên và học sinh** | **Nội dung** |
| *\*Chuyển giao nhiệm vụ học tập*  - Chia lớp thành 6 nhóm: Cho HS quan sát sơ đồ tư duy khuyết.  - Các nhóm vận dụng kiến thức đã học hoàn thành vào sơ đồ tư duy khuyết trên giấy A0 trong thời gian 10 phút.  - Mời đại diện 1 nhóm trình bày, yêu cầu các nhóm còn lại trao đổi bài của nhóm mình để chấm chéo.  *\*Thực hiện nhiệm vụ học tập*  - Quan sát sơ đồ tư duy khuyết.  - Thảo luận theo nhóm; Hoàn thành sơ đồ tư duy khuyết dựa trên trải nghiệm, vốn kiến thức của mình.  *\*Báo cáo kết quả và thảo luận*  - Cử đại diện trình bày, các nhóm còn lại trao đổi bài cho nhau, nhận xét phần trình bày của nhóm bạn.  *\*Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm**vụ*  - Nhận xét câu trả lời của học sinh, đưa ra sơ đồ tư duy chuẩn, các nhóm khác dựa vào thang điểm để đánh giá ddiemr cho nhóm bạn  Thang điểm: mỗi nội dung 1 điểm (mỗi ý nhỏ 0,5 điểm). Phần trình bày 2 điểm | Sơ đồ tư duy |

**Sơ đồ tư duy:**



**2. Hoạt động 2: Hoạt động hình thành kiến thức**

**\* Nội dung:**

HS dựa vào kiến thức đã được học trả lời được các bài tập GV đưa ra

**\*****Sản phẩm:**

Câu trả lời của HS

**\*****Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên và học sinh** | **Nội dung** |
| **Hoạt động 2.1: *Tìm hiểu kính lúp*** | |
| *\*Chuyển giao nhiệm vụ học tập*  - Yêu cầu HS thảo luận nhóm đôi, hoàn thành phiếu học tập các bài tập sau.  **Câu 1 Chuyển hóa năng lượng là**  A. sự biến đổi năng lượng từ dạng này sang dạng khác.  B. quá trình cơ thể sinh vật lấy vào các chất từ môi trường.  C. quá trình cơ thể sinh vật thải ra các chất cần thiết ra môi trường.  D. cung cấp năng lượng cho các hoạt động sống của tế bào.  **Câu 2 Trao đổi chất và chuyển hóa năng lượng có vai trò quan trọng với**  A. sự chuyển hóa của sinh vật.  B. sự biến đổi các chất.  C. sự trao đổi năng lượng.  D. sự sống của sinh vật.  **Câu 3. Trong quá trình quang hợp, cây xanh chuyển hóa năng lượng ánh sáng mặt trời thành dạng năng lượng nào sau đây?**  A. Cơ năng B. Hóa năng C. Quang năng D. Nhiệt năng  **Câu 4. Chất nào sau đây là sản phẩm của quá trình trao đổi chất được động vật thải ra môi trường?**  A. Oxygen. B. Carbon dioxide.  C. Chất dinh dưỡng. D. Vitamin.  **Câu 5 . Nguyên liệu của quá trình quang hợp gồm:**  A. khí oxygen và glucose.  B. glucose và nước.  C. khí carbon dioxide, nước và năng lượng ánh sáng.  D. khí carbon dioxide và nước.  **Câu 6. Sản phẩm của quá trình quang hợp gồm:**  A. khí oxygen và glucose.  B. glucose và nước.  C. khí carbon dioxide, nước và năng lượng ánh sáng.  D. khí carbon dioxide và nước.  **Câu 7 . Vì sao phải dùng băng giấy đen để che phủ một phần của lá cây trên cả hai mặt?**  A. Để hạn chế sự thoát hơi nước ở lá.  B. Để phần bị che phủ không tiếp xúc với ánh sáng.  C. Để xác định mẫu lá khảo sát thí nghiệm.  D. Giúp lá cây không bám bụi cũng như dễ xác định mẫu thí nghiệm trên cây.  **Câu 8. Việc đưa nhanh que diêm còn tàn đỏ vào miệng ống nghiệm nhằm mục đích**  A. xác định loại khí có trong ống nghiệm.  B. cung cấp khí carbon dioxide.  C. loại bỏ vi khuẩn xung quanh ống nghiệm.  D. hong khô ống nghiệm.  *\*Thực hiện nhiệm vụ học tập*  - Thảo luận theo nhóm đôi; Hoàn thành bài tập được giao dựa trên vốn kiến thức của mình.  *\*Báo cáo kết quả và thảo luận*  - Cử đại diện trình bày, các nhóm còn lại nghe và nhận xét đáp án của nhóm bạn.  *\*Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ*  - Nhận xét bài làm của học sinh, đưa ra đáp án chuẩn, các nhóm khác dựa vào thang điểm để tự đánh giá bài của nhóm mình. | Đáp án  Câu 1. A  Câu 2. D  Câu 3. C  Câu 4. B  Câu 5. C  Câu 6. A  Câu 7. B  Câu 8. A |

**3. Hoạt động 3: Hoạt động luyện tập**

**\* Nội dung:**

- HS vận dụng kiến thức đã được học trả lời được các câu hỏi GV đưa ra

**\*****Sản phẩm:**

Câu trả lời của HS

**\* Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên và học sinh** | **Nội dung** |
| *\*Chuyển giao nhiệm vụ học tập*  **Câu 1 (NB).** Nêu một số yếu tố chủ yếu ảnh hưởng đến quang hợp?  **Câu 2 (NB).** Nêu các đặc điểm về cấu tạo và hình thái giúp lá thực hiện chức năng quang hợp?  **Câu 3:**  a. (TH) Hoàn thành sơ đồ sau:  A picture containing table  Description automatically generated  b. (VD) Vì sao quang hợp ở thực vật giúp cân bằng hàm lượng khí carbon dioxide và oxygen trong không khí?  c. (VD) Vì sao trong trồng trọt nên trồng cây với mật độ phù hợp *.*  *\*Thực hiện nhiệm vụ học tập*  - Thảo luận theo nhóm được phân công; Hoàn thành bài tập được giao dựa trên hiểu biết và vốn kiến thức của mình.  *\*Báo cáo kết quả và thảo luận*  - Cử đại diện trình bày, các nhóm còn lại nghe và nhận xét đáp án của nhóm bạn.  *\*Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ*  - Nhận xét bài làm của học sinh, đưa ra đáp án chuẩn, các nhóm khác dựa vào thang điểm để tự đánh giá bài của nhóm mình. | **Câu 1.** Một số yếu tố chủ yếu ảnh hưởng đến quang hợp:  (1)- Ánh sáng,  (2)- Nước,  (3)- Nhiệt độ,  (4)- Nồng độ khí carbon dioxide, …  **Câu 2** Các đặc điểm về cấu tạo và hình thái giúp lá thực hiện chức năng quang hợp  - Phiến lá dẹp, rộng.  - Mạng lưới gân lá dày đặc.  - Lớp biểu bì có các khí khổng  - Các tế bào thịt lá chứa lục lạp….  **Câu 3:**  a.  Phương trình:  Ánh sáng  Nước + Khí carbon dioxide-----------> Glucose + Khí oxygen  Chất diệp lục  b. - Cây xanh lấy khí carbon dioxide từ không khí và trả về khí oxygen , trong khi hoạt động sống của các sinh vật khác lại lấy khí oxygen và thải ra khí carbon dioxide .  c. Trong trồng trọt nên trồng cây với mật độ phù hợp để có thể đảm bảo cung cấp đủ chất dinh dưỡng, nước, ánh sáng,... cần thiết cho quá trình phát triển của cây , giúp đạt được hiệu quả quang hợp mạnh nhất và thu được năng suất cao nhất |

**4. Hoạt động 4: Vận dụng**

**\* Nội dung:**

- Ôn tập lại nội dung kiến thức đã học, hoàn thành các bài tập còn lại.

**\*****Sản phẩm:**

- HS hệ thống hóa được các kiến thức từ tuần 1 đến tuần 7 và vận dụng linh hoạt các kiến thức, kỹ năng đã học để giải quyết các vấn đề liên quan trong học tập và trong cuộc sống.

- Chuẩn bị kiến thức kiểm tra giữa kì I

Tài liệu được chia sẻ bởi Website VnTeach.Com

https://www.vnteach.com